

V/v triển khai tiêu chí đánh giá
thực hiện quy chế dân chủ theo
Nghị định số 04/2015/NĐ-CP

Kính gửi:

- Phòng Tư pháp các huyện, TX. Long Khánh, TP. Biên Hòa;
- Phòng chuyên môn và tương đương;
- Phòng công chứng số 1, 2, 3, 4;
- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản.

Ngày 12/6/2015, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 192-CV/BCĐ ngày 09/6/2015 của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh về việc ban hành tiêu chí đánh giá thực hiện quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiêu chí đánh giá thực hiện dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>.

Về việc này, Giám đốc Sở yêu cầu các thủ trưởng các đơn vị quán triệt, bám sát các tiêu chí đánh giá thực hiện dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, tổ chức thực hiện tốt dân chủ tại cơ quan, đơn vị.

Giao Văn phòng Sở tham mưu, tổ chức thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của Sở Tư pháp và hàng năm có đánh giá phân loại việc thực hiện dân chủ gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy – Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Minh Thiện

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
BCĐ THỰC HIỆN QCDC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Biên Hòa, ngày 09 tháng 6 năm 2015

Số 192-CV/BCĐ

*V/v ban hành tiêu chí đánh giá
thực hiện quy chế dân chủ theo Nghị định
số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ*

3296

12/06

Kính gửi: - Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các huyện, thị xã, thành phố, các Đảng ủy trực thuộc tỉnh
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh

Thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/1/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định 980-QĐ/TU ngày 22/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành quy định trách nhiệm của cấp ủy cơ sở đảng cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Căn cứ vào quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh Đồng Nai; Ban Dân vận Tỉnh ủy-Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh ban hành tiêu chí đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP để Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh làm căn cứ, thống nhất đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương, đơn vị (*gửi kèm theo*).

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, đồng thời hằng năm có đánh giá phân loại việc thực hiện quy chế dân chủ ở các đơn vị trực thuộc gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy-Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh.

Tiêu chí này thay thế tiêu chí đánh giá của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh trước đây (*theo Nghị định 71/1998/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan*).

Nơi nhận

- Như trên
- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh
- Thành viên, tổ thư ký BCĐ QCDC tỉnh
- Lãnh đạo Ban
- Các phòng chuyên môn
- Lưu VP ban

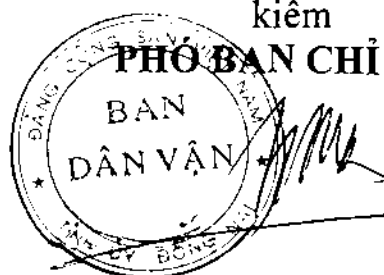
Đồng kính gửi:

- Ban Dân vận Trung ương (A+B)
 - Đ/c Bí thư Tỉnh ủy-Trưởng Ban chỉ đạo
- } báo cáo

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN

kiêm

PHÓ BAN CHỈ ĐẠO



Huỳnh Văn Tịnh

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ**
(trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp
công lập theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP)

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh xây dựng tiêu chí, thang điểm đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

Stt	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Chấm điểm của BCĐ, cấp ủy cấp trên
I	Công tác triển khai thực hiện quy chế dân chủ	40		
1	Trách nhiệm cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị	10		
	- Cấp ủy ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị.	2,5		
	- Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 980-QĐ/TU ngày 22/5/2015 về ban hành quy định trách nhiệm của cấp ủy cơ sở đảng cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.	2,5		
	- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các nội dung quy định tại Điều 4 và Điều 13, đồng thời phối hợp Công đoàn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức theo quy định tại Điều 5 Nghị định 04/2015/NĐ-CP.	2,5		
	- Triển khai, quán triệt đầy đủ các văn bản của Đảng và Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị học tập đạt từ 95% trở lên.	2,5		

2	Trách nhiệm của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ quan, đơn vị	10		
	- Tham mưu củng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, Ban chỉ đạo có chương trình và quy chế hoạt động.	03		
	- Thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc, sơ kết, tổng kết theo định kỳ.	04		
	- Thông tin kịp thời các văn bản của cấp trên có liên quan đến thực hiện quy chế dân chủ cho cán bộ, công chức, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo đối với Ban chỉ đạo cấp trên đúng thời gian quy định.	03		
3	Trách nhiệm của các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị	10		
	- Xây dựng chương trình thực hiện quy chế thực hiện dân chủ trong từng tổ chức đoàn thể.	02		
	- Chủ tịch Công đoàn có phối hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức theo đúng nội dung quy định tại Điều 5 Nghị định 04/2015/NĐ-CP.	02		
	- Phát huy vai trò của Công đoàn và các đoàn thể tham gia giám sát công tác triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.	02		
	- Kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân; Ban Thanh tra nhân dân hoạt động có hiệu quả, đúng quy chế dân chủ.	02		
4	- Tổ chức cho đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền 6 tháng hoặc hàng năm.	02		
	Tác động của quy chế dân chủ	10		
	- Cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được cấp trên giao.	2,5		
	- Đảm bảo đoàn kết tốt trong nội bộ của cơ quan, đơn vị.	2,5		
	- Chi, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội được công nhận vững mạnh.	2,5		
	- Trong nội bộ cơ quan, đơn vị không có cán bộ, công chức, viên chức bị tố cáo, khiếu nại phải xem xét giải quyết.	2,5		

II	Thực hiện các nội dung của quy chế thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị	60		
1	1. Những nội dung phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết: - Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. - Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị. - Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán. - Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị. - Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật. - Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị. - Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. - Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP. - Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp	20 02 02 02 02 02 02 02 02 02		

	trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. 2. Hình thức công khai: Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, các cơ quan, đơn vị áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức: niêm yết tại cơ quan, đơn vị; thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị; thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; thông báo cho người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị và yêu cầu họ thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các bộ phận đó; thông báo bằng văn bản đến cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị; đăng trên trang thông tin nội bộ của cơ quan, đơn vị.	02		
2	1. Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định: - Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. 2,5 - Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị. 2,5 - Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân. 2,5 - Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. 2,5 - Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức. Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. 2,5 2. Hình thức tham gia ý kiến: Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, các cơ quan, đơn vị áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến: Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; tham gia ý kiến trực tiếp 2,5	15		

	hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu cơ quan, đơn vị; Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến.			
3	1. Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia giám sát, kiểm tra.	15		
	- Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.	2,5		
	- Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan, đơn vị.	2,5		
	- Thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.	2,5		
	- Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.	2,5		
	- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.	2,5		
	2. Hình thức giám sát, kiểm tra: Cơ quan, đơn vị tổ chức đề cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra: Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị.	2,5		
4	Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo	10		
	- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại, chống phiền hà những nhiều dân.	2,5		
	- Có trang bị hòm thư góp ý, lãnh đạo có kế hoạch tiếp dân cụ thể theo quy định.	2,5		
	- Thực hiện tốt Quyết định số 728-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy Đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp trong tỉnh với nhân dân.	2,5		

	- Cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, phục vụ và quan hệ tốt với các cơ quan, đơn vị và công dân đến liên hệ công tác, không gây phiền hà những nhiều đối với cá nhân và tổ chức đến làm việc.	2,5		
	Tổng cộng	100		

*** Tự đánh giá xếp loại:**

**BCĐ THỰC HIỆN QCDC (HOẶC CẤP ỦY,
THỦ TRƯỞNG) CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

*** Ghi chú:** Căn cứ vào tiêu chí và mức độ thực hiện, các nội dung trên đều phải được thể hiện bằng báo cáo tổng kết, từng nội dung nếu không có số liệu đầy đủ thì không tính điểm.

- Từ 90-100 điểm: đạt loại xuất sắc.
- Từ 70-89 điểm: đạt loại khá.
- Từ 50-69 điểm: đạt loại trung bình.
- Dưới 50 điểm: đạt loại yếu.